

Bản án số: **443/2023/HSPT**
Ngày: 25-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các thẩm phán:

ông Đặng Kim Nhân

ông Phạm Văn Hợp

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền**; Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Lê Phước Thanh**; Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2023/TLPT - HS ngày 11 tháng 9 năm 2023. Do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bi cáo có kháng cáo và bi kháng cáo:

Vũ Viết G (tên gọi khác: T), sinh năm 1948 tại Thái Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã S, huyện D, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Vũ Viết Ý (Vũ Viết Ý) (chết) và bà Nguyễn Thị L (Chết); vợ Đặng Thị V (sinh năm 1953), có 03 con, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1981;

Tiền sư: Không;

Tiền án: Bản án hình sự số 31/2006/HS-ST ngày 07/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2008, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự, chưa nộp tiền án phí.

Nhân thân:

- Bản án số 04/2013/HSS ngày 25/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2014, đã nộp tiền án phí và bồi thường nghĩa vụ dân sự.

- Bản án số 130/2021/HS-PT ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 1 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2023, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự, chưa nộp tiền án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 09/01/2022. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị bắt tạm giam lại từ ngày 2/6/2023 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Viết G:

Bà Nguyễn Thị Minh T1, Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Khánh Q - sinh năm 1936; Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Nguyễn Thị Minh P - sinh năm 1975, địa chỉ: A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

1/ Bà Đinh Thị Bích H - Luật sư Văn phòng L2; Địa chỉ: A N, phường G, quận E, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2/ Bà Đặng Thị Thúy H1 - Luật sư Công ty TNHH H3 Luật và cộng sự; Địa chỉ: A P, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Minh K, bà Nguyễn Thị Minh H2, ông Vũ Viết T3, ông Vũ Hồng Đ1, bà Đặng Thị V, ông Phạm Văn T4. Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Viết G và ông Nguyễn Khánh Q (sinh năm 1936, trú: Tổ 1 thôn V, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa) có mâu thuẫn với nhau từ trước.

Chiều ngày 05/6/2019, ông Q đến nhà con gái tên Nguyễn Thị Minh P ở gần nhà Vũ Viết G để trông coi nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, thấy ông Q đang cầm 01 cây rựa và 01 cây kéo trong sân nhà thì G đi bộ sang gây sự và nói ông Q bồi thường tài sản do con ông Q tên Nguyễn Khánh M đã đập phá trước đó thì xảy ra đánh nhau. G và ông Q giằng co với nhau từ trong sân ra trước cổng nhà ông Q. Trong lúc giằng co, G chụp tay trái đang cầm kéo của ông Q đẩy mạnh về phía ông Q làm mũi kéo đâm nhiều nhát vào vùng cổ, trán, cằm, vai trái của ông Q. Thấy G đánh ông Q thì anh Vũ Hồng Đ1 (cháu ruột của G) chạy đến can ngăn nên G giật lấy cây rựa rồi ném trước nhà G, còn ông Q do

vết thương vùng cổ chảy nhiều máu nên ném cây kéo trong sân nhà và đi vào nhà. Sau đó, ông Q được anh Đ1 và anh Vũ Viết T3 (em ruột Đ1) đưa đến Bệnh viện Nhiệt đới huyện D cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa điều trị đến ngày 17/6/2019 thì xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 21/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đã xác định thương tích của Nguyễn Khánh Q:

- 05 vết sẹo có kích thước nhỏ (sẹo vết thương). Tỷ lệ thương tật: 07%.
- 01 vết sẹo vùng cổ trái (sẹo phẫu thuật). Không tính tỷ lệ thương tật.
- Vết thương vùng cằm trái sâu thấu thành sau họng thông với sàn miệng, đã được phẫu thuật, hiện tại ảnh hưởng đến nuốt nhẹ. Tỷ lệ thương tật: 11%.
- Vết thương vùng cổ trái gây đứt bán phần tĩnh mạch cảnh trong, đã được phẫu thuật, hiện tại ổn định. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/06/2014 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần không quy định nên không xác định tỷ lệ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 17%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 2368/C09B ngày 12/05/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Vết thương vùng cằm trái sâu thấu thành họng, thông với sàn miệng do vật sắc nhọn tác động gây ra hướng từ dưới lên trên. Cây kéo gửi giám định gây ra được.

- Các thương tích còn lại của ông Nguyễn Khánh Q do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra. Cây kéo và cây rựa gửi giám định đều gây ra được.

Kết luận giám định số 2894/C09B ngày 09/08/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Các dấu vết máu dính trên lưỡi và cán của cây kéo; lưỡi và cán cây rựa; 03 dấu vết máu thu tại hiện trường đều là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của ông Nguyễn Khánh Q.

- Trên áo thu của ông Vũ Viết G có máu của ông Vũ Viết G.

Về vật chứng vụ án:

- 01 cây kéo cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại dài 16cm;
- 01 cây rựa cán gỗ dài 70cm, lưỡi kim loại dài 27cm, rộng 04cm;
- 01 áo thun màu trắng, ngắn tay, cổ tròn
- 01 cái ca nhựa.

Với nội dung vụ án như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã Quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm o khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt: bị cáo Vũ Viết G 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 09/01/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn Quyết định về: Trách nhiệm dân sự; Xử lý vật chứng, Án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 08/4/2023, bị cáo Vũ Viết G (Bị cáo) kháng cáo cho rằng Bị cáo không phạm tội giết người như án sơ thẩm đã quyết định; ngày 21/4/2023, người bị hại – ông Nguyễn Khánh Q (Người bị hại) kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Viết G.

Tại phiên tòa: Bị cáo, Người bị hại vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Viết G, không chấp nhận kháng cáo của Người bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa; bị cáo G tự bào chữa cho rằng bị cáo chỉ tự vệ, không phạm tội giết người; Luật sư bảo vệ quyền lợi cho Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo G.

Sau khi nghe: Nội dung, căn cứ kháng cáo của Bị cáo, Người bị hại; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; Căn cứ tự bào chữa của Bị cáo; căn cứ bào vệ quyền lợi của Luật sư bảo vệ cho Người bị hại và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án chỉ định Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Viết G nhưng Bị cáo từ chối Luật sư bào chữa nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 75 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của Bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để kết luận: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/6/2019, tại nhà của bà Nguyễn Thị Minh P là con gái ông Nguyễn Khánh Q(Người bị hại), thuộc thôn C, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; khi thấy ông Q đang đứng trước cổng nhà, bị cáo Vũ Viết G đến gây sự đánh nhau, dẫn đến xô xát và gây thương tích cho ông Q gồm các vết thương: 05 vết sọc có kích thước nhỏ, vết thương vùng cằm trái sâu thấu thành sau họng thông với sàn miệng, vết thương vùng cổ trái gây đứt bán phần tĩnh mạch cảnh trong; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 17%. Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên bố bị cáo Vũ Viết G phạm tội “**Giết người**”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét kháng cáo của Bị cáo cho rằng Bị cáo không phạm tội thì thấy: Bị cáo G thừa nhận lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (bl 319, 667), lời khai tại các phiên tòa ngày 10/9/2020, 15/11/2022 (bl 403, 850) là đúng sự thật. Sự thừa nhận của bị cáo Vũ Viết G phù hợp lời khai của người làm chứng Vũ Hồng Đ1 (bl 263, 668), phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 21/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 2368/C09B ngày 12/05/2020 của Phân viện khoa học hình

sự tại thành phố Hồ Chí Minh, Kết luận giám định số 2894/C09B ngày 09/08/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh. Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên bố bị cáo Vũ Viết G phạm tội **“Giết người”** là có căn cứ, không oan.

[4]. Xét kháng cáo của Người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Viết G và Quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo G thì thấy: Bị cáo dùng kéo là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao để đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của người khác, hậu quả làm Người bị hại bị thương tích 17%. Hành vi của Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n (Có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khi quyết định hình phạt đối với Bị cáo, Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51; bị cáo phạm tội chưa đạt nên đã áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 09 năm 6 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà Bị cáo đã gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng nào mới nên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với Bị cáo của Người bị hại không có căn cứ để chấp nhận.

[5]. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về: Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; Xử lý vật chứng; Án phí sơ thẩm; Quy định về thi hành án được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

[6]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Viết G; không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Khánh Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: bị cáo Vũ Viết G 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2023 được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 09/01/2022.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Viết G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về: Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; Xử lý vật chứng; Án phí sơ thẩm; Quy định về thi hành án được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CA tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến